

Bản án số: 35/2023/HS-ST
Ngày 29-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Triệu Trí Lộc

Ông Phạm Trung Hiếu

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thùy Dương – Thư ký TAND tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Anh Huân - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Đặng Ngọc T (tên gọi khác: Không); sinh ngày 08 tháng 11 năm 1996, tại tỉnh Y; nơi ĐKTT: Thôn 8 M, xã V, huyện TY, tỉnh Y; nơi ở hiện tại: Số nhà 8, ngách 70/67, tổ dân phố V2, phường M, quận B, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Đặng Kim K và bà Hoàng Thị H; có vợ là Lê Thị Hồng G và 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Lý Văn S (tên gọi khác: Không); sinh ngày 02 tháng 10 năm 1992, tại tỉnh Y; nơi ở: Thôn L, xã, huyện Y, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Lý Văn Đ và bà Trần Thị T; có vợ là Trần Thị L (đã ly hôn); con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 53/2014/HSST ngày 28-8-2014 của Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Nam Định xử phạt 04 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng về tội “Đánh bạc” (đã chấp hành xong hình phạt).

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1 - Anh Trần Quốc P. Vắng mặt (có đơn xét xử vắng mặt)

Trú tại: Số 421 C, khối phố S, phường C, thành phố H, tỉnh Q.

2 - Anh Nguyễn Văn Ngọc. Vắng mặt

Trú tại: Thôn T, xã T, huyện H, tỉnh B.

3 - Anh Phạm T Đ. Vắng mặt

Trú tại: Xóm 5, thôn L, xã H, huyện Đ, tỉnh T.

4 - Anh Đỗ Văn Đ. Vắng mặt

Trú tại: Thôn H, xã Đ, huyện Q, tỉnh B.

5 - Anh Chu Mạnh A. Vắng mặt

Trú tại: Xóm 4, xã X, huyện X, tỉnh N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hệ thống RikVip/Tip.Club là một công trò chơi (game) đánh bạc trực tuyến, tích hợp 54 hình thức chơi game đánh bạc và sử dụng đồng tiền ảo (gọi là Rik) cho phép đối tượng đánh bạc và đặt cược trong các game sử dụng mã thẻ cào điện thoại của các nhà mạng viễn thông và các thẻ game nạp trực tiếp hoặc sử dụng tiền trong tài khoản ngân hàng mua Rik thông qua cổng thanh toán nội địa tỉ lệ 1 VNĐ = 1Rik; 1,05 Rik hoặc 1,15 Rik tùy thuộc loại thẻ; để chuyển Rik thành tiền VNĐ hoặc thẻ cào viễn thông, thẻ game; các đối tượng thực hiện trên hệ thống RikVip/Tip.Club tỉ lệ quy đổi do từng đại lý quy định. Đại lý cấp 2 có vai trò giúp sức cho Đại lý cấp 1, làm trung gian mua bán Rik giữa tài khoản thường và Đại lý cấp 1. Theo đó, Đại lý cấp 2 được hưởng lợi từ chênh lệch giá mua bán Rik và tiền Đại lý cấp 1 trả công hàng tháng. Trong giai đoạn 2, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh P cung cấp dữ liệu trên hệ thống game bài Rik.Vip/Tip.Club về các đối tượng Đại lý cấp 2 tại địa bàn tỉnh Y, xác định:

* Khoảng tháng 3 năm 2017, Đặng Ngọc T sử dụng điện thoại Iphone 6Plus tham gia mạng xã hội Facebook tại nhà ở thôn 8 M, xã V, huyện TY, tỉnh Y. T thấy các quảng cáo tuyển Đại lý cấp 2 của hệ thống game RikVip/Tip.Club nên đã nhắn

tin đăng ký tài khoản có tên đăng nhập là: “t0915270826” Nickname (tên hiển thị) là: “Mrtien8866” kèm theo số điện thoại 0915.270.826; CMND số 061034195 và làm theo hướng dẫn để làm Đại lý cấp 2 cho tài khoản tên đăng nhập là: “banRikcard” có Nickname là “banRikcards” là tài khoản của Trần Quốc P - Trú tại: 421 C, khối phố S, phường C, thành phố H, tỉnh Q. Trần Quốc P là Đại lý cấp 1 giao dịch Rik. Quá trình làm Đại lý cấp 2 từ ngày 17-03-2017 đến ngày 09-8-2017, T đã thực hiện 191 giao dịch nhận Rik (mua Rik) với Đại lý cấp 1, tổng cộng (thực nhận) 1.086.302.000 Rik quy đổi thành tiền là 901.630.660 đồng và 85 giao dịch chuyển Rik (bán Rik) cho Đại lý cấp 1, tổng cộng 868.749.000 Rik quy đổi thành tiền là 721.061.670 đồng. Thỏa thuận giá mua và bán Rik cùng với giá là 83.000 đồng được 100.000 Rik.

Ngoài ra, Đặng Ngọc T thực hiện mua và bán Rik cho rất nhiều người để hưởng hoa hồng 1% lợi nhuận trên tổng giao dịch giữa các tài khoản khách hàng với Đại lý cấp 2. Trong đó đã thực hiện 1.448 lần chuyển Rik cho khách hàng tổng cộng là 2.040.878.784 Rik và 547 lần nhận Rik của khách hàng, tổng cộng là 1.854.418.819 Rik. Như vậy, tổng doanh số trong thời gian T làm Đại lý cấp 2 là 3.895.279.603 Rik. Trên hệ thống game bài RikVip/Tip.Club quy định cách đổi Rik thành tiền là 100 Rik đổi được 80 đồng nên T được hưởng 38.952.976 Rik quy đổi thành tiền Việt Nam đồng sẽ là $38.952.976 \times 0,8 = 31.162.380$ đồng (tháng 8 năm 2017, do hệ thống game bài đã bị sập nên T chưa được nhận số tiền là 1.605.571 đồng)

Quá trình làm Đại lý cấp 2, Đặng Ngọc T đã thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc bằng hình thức mua và bán Rik cho các tài khoản thường (tài khoản đánh bạc) gồm:

1- Phạm T Đ - Trú tại: Xóm 5, thôn L, xã H, huyện Đ, tỉnh T. Đ đã có 26 giao dịch mua Rik của T đều với giá 85.000 đồng thì được 100.000 Rik với tổng số Rik là: 100.510.448 Rik quy đổi thành tiền là 85.433.881 đồng, trong đó có 04 lần mua Rik thành tiền trên 5.000.000 đồng; ngày 28-5-2017 Đ mua của T 27.040.828 Rik với tổng số tiền là: 22.984.703 đồng để nhằm mục đích đánh bạc (bút lục 401); 09 giao dịch bán Rik cho Tiến (giá 80.000 đồng được 100.000 Rik), tổng cộng 09 lần bán Rik là 84.200.000 Rik thành tiền là 67.360.000 đồng và trong đó có 06 lần bán Rik thành tiền trên 5.000.000 đồng.

2- Đỗ Văn Đ - Trú tại: Thôn H, xã Đ, huyện Q, tỉnh B. Ngày 05-5-2017 Đ đã dùng tài khoản game bài để giao dịch bán Rik với T với giá 80 (nghĩa là 100.000 Rik thì được 80.000 đồng) tổng cộng 8.000.000 Rik thành tiền là 6.400.000 đồng.

Ngoài ra, T nhận mua Rik từ các tài khoản đánh bạc khác như: tài khoản chuyên: GG_3625119784, nick name Quangcd75 168.070.000 Rik (quy đổi = 139.498.100 đồng; tài khoản chuyên: nguyenronandol, nick name Ng H K 78.488.200 Rik (quy đổi = 65.145.206 đồng)

* Khoảng tháng 7 năm 2017, Lý Văn S - Trú tại: Thôn L, xã C, huyện Y, tỉnh Y (là Đại lý cấp 2) sử dụng điện thoại Samsung Galaxy S2 tham gia mạng xã hội Facebook, Lý Văn S thấy các quảng cáo tuyển Đại lý cấp 2 của hệ thống game RikVip/Tip.Club nên đã đăng ký tài khoản có tên đăng nhập là: “lyvanS” Nickname (tên hiển thị) là: “choividamme” kèm theo số điện thoại 01673.262.734; CMND số 060959367 và làm theo hướng dẫn để làm Đại lý cấp 2 cho một người có Nickname là “shopngocrik” là tài khoản của Nguyễn Văn N - Trú tại thôn T, xã T, huyện H, tỉnh B (là Đại lý cấp 1). Quá trình làm Đại lý cấp 2 từ ngày 30-7-2017 đến ngày 07-8-2017, S đã thực hiện 11 giao dịch nhận Rik (mua Rik) với Đại lý cấp 1, tổng cộng (thực nhận) 58.959.000 Rik (thỏa thuận giá 83.000 đồng được 100.000 Rik) quy đổi thành tiền 48.935.970 đồng. Đồng thời, S đã thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc bằng hình thức mua và bán Rik cho các tài khoản thường (tài khoản đánh bạc): Chu Mạnh A - Trú tại: Xóm 4, xã X, huyện X, tỉnh N. Chu Mạnh A đã sử dụng tài khoản có tên đăng nhập là: “seluonyeuem”; tên hiển thị (Nickname): “Eval” hai lần mua Rik của S. Lần 1 vào ngày 30-7-2017 mua 160.000 Rik thành tiền là 128.000 đồng; lần 2 ngày 31-7-2017 mua 60.000 Rik thành tiền là 48.000 đồng; ngày 30-7-2017 bán 270.000 Rik thành tiền là 216.000 đồng; ngày 07-8-2017 sử dụng tài khoản có tên đăng nhập là: “seluonyeu”; tên hiển thị (Nickname): “Eva2” bán 300.000 Rik cho S thành tiền là 240.000 đồng. Chu Mạnh A mua Rik với mục đích để tham gia đánh, thỏa thuận 80.000 đồng được 100.000 Rik.

Ngoài ra, sau khi mua Rik của Đại lý cấp 1 S còn bán Rik cho một số khách hàng khác để đánh bạc trên cổng game RikVip/Tip.Club với giá thỏa thuận là 85.000 đồng thì được 100.000 Rik. Trong toàn bộ giao dịch bán Rik cho khách thì vào ngày 03-8-2017, S bán cho khách tổng cộng 29.536.318 Rik quy đổi thành tiền là 25.105.870 đồng (trong đó có tài khoản sử dụng tên đăng nhập: “quangnguyen198892”; nickname: “tiptop8668” đã mua 03 lần Rik trong ngày 03-8-2017 tổng số là 23.531.585 Rik quy đổi thành tiền là 20.002.079 đồng).

Lý Văn S mua và bán Rik cho rất nhiều người để hưởng hoa hồng 1% lợi nhuận trên tổng giao dịch giữa các tài khoản khách hàng với Đại lý cấp 2. Trong quá trình làm Đại lý cấp 2 thì tổng doanh số (tổng số Rik mua của khách hàng, và tổng số Rik bán cho khách hàng) là 102.005.560 Rik. Như vậy, S được hưởng lợi

số tiền 1.020.055 đồng. Tuy nhiên, số tiền này S chưa nhận được vì chưa làm đủ tháng; đồng thời Đại lý cấp 1 bị cơ quan Công an phát hiện bắt giữ.

Cáo trạng số: 45/CT-VKS-P2 ngày 24-7-2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Y truy tố các bị cáo: Đặng Ngọc T về tội “Tổ chức đánh bạc” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Lý Văn S về tội “Tổ chức đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa,

Các bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như cáo trạng đã truy tố.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Y vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Ngọc T phạm tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); bị cáo Lý Văn S phạm tội “Tổ chức đánh bạc” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

- Về hình phạt:

+ Đối với bị cáo Đặng Ngọc T: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Đặng Ngọc T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm.

Quá trình xét xử sơ thẩm, bị cáo đã nộp lại số tiền hưởng lợi bất chính là: 31.162.380 đồng. Tuy nhiên, quá trình điều tra xác định bị cáo chưa được hưởng lợi bất chính số tiền 1.605.571 đồng do hệ thống game bài bị sập, nên cần trả lại cho bị cáo số tiền 1.605.571 đồng.

+ Đối với bị cáo Lý Văn S: Áp dụng khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt: Bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

- Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

- Về vật chứng: Quá trình điều tra không thu giữ đồ vật, tài sản gì. Nên không đề nghị xem xét giải quyết.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí. Bị cáo Đặng

Ngọc T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo Lý Văn S là hộ nghèo nên được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Khi được nói lời sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Y, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Y, của Điều tra viên và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt những người làm chứng Trần Quốc Phương, Nguyễn Văn N, Phạm T Đ, Đỗ Văn Đ, Chu Mạnh A. Tuy nhiên, sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng trên không gây trở ngại cho việc xét xử. Nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận:

Với mục đích kiếm lời, trong khoảng thời gian từ ngày 17-03-2017 đến ngày 09-8-2017 Đặng Ngọc T đã đăng ký làm Đại lý cấp 2, trên hệ thống game bài RikVip/Tip.Club của Trần Quốc P là Đại lý cấp 1. T đã thực hiện 191 giao dịch nhận Rik (mua Rik) với Đại lý cấp 1, tổng cộng (thực nhận) 1.086.302.000 Rik quy đổi thành tiền là 901.630.660 đồng và 85 giao dịch chuyển Rik (bán Rik) cho Đại lý cấp 1, tổng cộng 868.749.000 Rik quy đổi thành tiền là 721.061.670 đồng. Thỏa thuận giá mua và bán Rik cùng với giá là 83.000 đồng được 100.000 Rik. Trong đó, ngày 28-5-2017 T đã bán 27.040.828 Rik cho Phạm T Đ để nhằm mục đích đánh bạc với tổng số tiền là: 22.984.703 đồng.

Ngoài ra, T thực hiện mua và bán Rik cho rất nhiều người để hưởng hoa hồng 1% lợi nhuận trên tổng giao dịch giữa các tài khoản khách hàng với Đại lý cấp 2. Cụ thể, T đã thực hiện 1.448 lần chuyển Rik cho khách hàng với 2.040.878.784 Rik và

547 lần nhận Rik của khách hàng với 1.854.418.819 Rik. Tổng cộng là: 3.895.279.603 Rik, T được hưởng lợi số tiền là 31.162.380 đồng (T đã được nhận số tiền 29.556.809 đồng), do hệ thống game bài bị sập nên T chưa được nhận số tiền là 1.605.571 đồng.

Khoảng từ ngày 30-7-2017 đến ngày 07-8-2017, Lý Văn S làm Đại lý cấp 2 của đại lý cấp 1 Nguyễn Văn N trên hệ thống game bài RikVip/Tip.Club, S đã thực hiện 11 giao dịch nhận Rik (mua Rik) với Đại lý cấp 1, tổng cộng (thực nhận) 58.959.000 Rik (thỏa thuận giá 83.000 đồng được 100.000 Rik) quy đổi thành tiền 48.935.970 đồng. Trong đó, ngày 03-8-2017, S bán cho tài khoản đánh bạc “quangnguyen198892”; nickname: “tiptop8668” tổng số là 23.531.585 Rik quy đổi thành tiền là 20.002.079 đồng. Ngoài ra, S mua và bán Rik cho rất nhiều người để hưởng hoa hồng 1% lợi nhuận trên tổng giao dịch giữa các tài khoản khách hàng với Đại lý cấp 2. Trong quá trình S làm Đại lý cấp 2 thì tổng doanh số (tổng số Rik mua của khách hàng và tổng số Rik bán cho khách hàng) là 102.005.560 Rik, S được hưởng lợi số tiền là 1.020.055 đồng. Tuy nhiên, S chưa nhận được số tiền này do hệ thống game bài bị sập.

Các bị cáo Đặng Ngọc T và Lý Văn S là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi sử dụng công nghệ cao tổ chức đánh bạc trực tuyến trên mạng là vi phạm pháp luật, ảnh hưởng đến trật tự công cộng, nhưng vì mục đích vụ lợi nên các bị cáo vẫn thực hiện hành vi mua bán Rik để các đối tượng đánh bạc sử dụng giao dịch. Căn cứ khoản 3 Điều 2 Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22-10-2020 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao và điểm b Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 thì hành vi của Đặng Ngọc T đã phạm vào tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); hành vi của Lý Văn S phạm vào tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Các bị cáo Đặng Ngọc T và Lý Văn S thuộc các nhánh trung gian thanh toán, đều là Đại lý cấp 2 tiếp nhận ý chí, thực hiện mua bán Rik ăn chênh lệch và tỷ lệ % do Đại lý cấp 1 chuyển về mà không tiếp nhận ý chí và không biết về hành vi phạm tội của các đối tượng khác thuộc nhóm cấp trên. Nên hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính chất đồng phạm gián đơn với vai trò giúp sức cho Đại lý cấp 1.

[3] Hành vi của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an và là nguyên nhân phát sinh của nhiều

loại tội phạm khác gây thiệt hại về kinh tế, ảnh hưởng đến cuộc sống, hạnh phúc của nhiều gia đình. Vì vậy, cần phải xử phạt các bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng đảm bảo công tác đấu tranh và phòng chống tội phạm.

[3.1] Đối với bị cáo Đặng Ngọc T chưa có tiền án, tiền sự nên được coi là người có nhân thân tốt. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã có ý thức tự nguyện nộp số tiền thu lợi bất chính nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét thấy, bị cáo không có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Nên áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo T cải tạo ngoài xã hội là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3.2] Đối với bị cáo Lý Văn S: Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu, năm 2014 bị Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh N xử phạt 04 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng về tội “Đánh bạc” (đã chấp hành xong hình phạt). Bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý. Nên cần thiết áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo S, mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có nghề nghiệp, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về biện pháp tư pháp:

[5.1] Đối với Đặng Ngọc T: Quá trình làm Đại lý cấp 2 mua bán Rik, T được hưởng lợi số tiền: 31.162.380 đồng, T đã nhận: 29.556.809 đồng. Đây là tiền là do phạm tội mà có, nên cần truy thu nộp vào ngân sách nhà nước. (Xác nhận bị cáo T đã nộp số tiền là 31.162.380 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2022/0000822 ngày 21 tháng 8 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự tỉnh Y. Nên cần trả lại cho bị cáo T số tiền 1.605.571 đồng).

[5.2] Đối với Lý Văn S: Quá trình làm Đại lý cấp 2 mua bán Rik, S được hưởng lợi số tiền: 1.020.055 đồng. Tuy nhiên, S chưa được nhận số tiền này.

[6] Đối với Hoàng Bảo L, Phạm T Đ, Nguyễn Ngọc S, Đỗ Văn Đ, Chu Mạnh A, Bùi Quang Đ, Nguyễn Thanh T và 54 tài khoản đánh bạc đã xác định và các tài khoản có liên quan đánh bạc trên hệ thống RikVip/Tip.Club. Do hết thời hiệu truy

cứu trách nhiệm hình sự, xử lý hành chính nên không có căn cứ để xem xét giải quyết.

[7] Đối với 02 chiếc điện thoại Iphone 6 Plus do Đặng Ngọc T sử dụng và Samsung Galaxy S2 Lý Văn S sử dụng để truy cập làm đại lý cấp 2, mua bán Rik trên cổng game RikVip/Tip.Club, T khai đã bán chiếc điện thoại cho một người không rõ địa chỉ, S khai điện thoại đã hỏng, nên vứt bỏ, Cơ quan điều tra không có cơ sở để thu hồi.

[8] Về án phí: Bị cáo Đặng Ngọc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo Lý Văn S là hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Đặng Ngọc T và Lý Văn S phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt: Bị cáo Đặng Ngọc T **02 (hai) năm 06 (sáu)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **05 (năm)** năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đặng Ngọc T cho UBND phường M, quận N, thành phố H giáo dục trong thời gian thử thách. Người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.2. Áp dụng khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt: Bị cáo Lý Văn S **02 (hai) năm 06 (sáu)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

3. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước của bị cáo Đặng Ngọc T số tiền 29.556.809 đồng (Hai mươi chín triệu, năm trăm năm mươi sáu nghìn, tám trăm linh chín đồng). Xác nhận bị cáo T đã nộp số tiền là 31.162.380 đồng (Ba mươi

một triệu, một trăm sáu mươi hai nghìn, ba trăm tám mươi đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2022/0000822 ngày 21 tháng 8 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự tỉnh Y. Trả lại cho bị cáo T số tiền 1.605.571 đồng (Một triệu, sáu trăm linh năm nghìn, năm trăm bảy mươi một đồng).

4. Về án phí:

4.1. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí.

Bị cáo Đặng Ngọc T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4.1. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí.

Bị cáo Lý Văn S được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại HN;
- Vụ GDKT1- TANDTC;
- VKSNDCC tại HN;
- VKSND tỉnh Y;
- Công an tỉnh Y;
- Phòng HSNV CA tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Y;
- Cục THADS tỉnh Y;
- Bị cáo (tại ngoại);
- UBND phường M, quận N, tp H;
- Lưu hồ sơ vụ án; HCTP; THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thu Hương

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thu Hương